TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1013/2025/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 331/2025/TLST - HNGĐ ngày 12/8/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Hữu N, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 88/19 đường số 09, tổ 62, khu phố 09, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 31 đường Trần Khắc Chân, tổ dân phố 06, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Hoàng Hữu N và bà Nguyễn Thị Thúy H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2023 ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị).

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 30/7/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/9/2025, ông N và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; các bên thỏa thuận giao con chung tên Hoàng Nguyễn Khánh S, sinh ngày 17/5/2020 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, bà H không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông N và bà H thật sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Hoàng Hữu N và bà Nguyễn Thị Thúy H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2023 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị) cấp ngày 05/9/2023 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Ông Hoàng Hữu N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Hoàng Nguyễn Khánh S, sinh ngày 17/5/2020 cho đến tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà H cho đến khi ông N có yêu cầu.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Hữu N và bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; cấn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0008761 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV7 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Trần Thúy Duyên